TÒA ÁN N DÂ
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80/2023/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 08 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn N gia đình thụ lý số 85/2023/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoài N, sinh năm 1982.

ĐKNKTT và trú tại: số 6, dãy M, ngõ 20 Ngô Quyền, TDP 15 phường Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981.

ĐKNKTT và trú tại: xóm 1, thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn N và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau**:**

- Về quan hệ hôn N: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T Tận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia Linh, sinh ngày 30/11/2002 và Nguyễn Hoàng Minh Đức, sinh ngày 18/10/2010. Cháu Linh đã trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên Tòa án không xem xét. Giao cháu Nguyễn Hoàng Minh Đức cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đức đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Anh chị tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị tự thỏa Tận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoài N tự nguyện nộp cả 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng do chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín (Biên lai số AA/2020/0023302 ngày 25/4/2023). Chị N được hoàn trả lại 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị T Hiền